

BÁO CÁO

**Công khai số liệu thuyết minh tình hình thực hiện
dự toán ngân sách nhà nước, nguồn khác Quý III năm 2021**

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình “ Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021”

Phòng công chứng số 1 báo cáo như sau:

I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý III năm 2021

1. Nội dung công khai

Công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2021 theo Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

2. Hình thức công khai: Niêm yết công khai trên Website của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (sotuphap.ninhbinh.gov.vn); Trụ sở làm việc của đơn vị .

3. Thời điểm công khai: Ngày 08/10/2021

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2021

3. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách:

a, Thu phí công chứng: 335.787.000đ đạt 0,67% so với dự toán giao và đạt 1,61% so với cùng kỳ năm 2020

b, Nộp ngân sách NN: 134.314.800đ đạt 0,67% so với dự toán giao và đạt 1,29% so với cùng kỳ năm 2020

c, Chi: 72.156.300đ đạt 1,90% so với dự toán giao

4. Dự toán chi ngân sách nhà nước

c. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm 2021: 1.009.000.000đ

- Kinh phí đã sử dụng đến hết quý III/2021: 246.601.123 đạt 0,66% so với dự toán giao và đạt 6,46% so với cùng kỳ năm 2020

d. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ

- Kinh phí được giao trong năm 2021: 74.000.000đ

- Kinh phí đã sử dụng đến hết quý III/2021: 9.000.000đ

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, phí công chứng quý III năm 2021 của Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình./.

Nơi nhận:

- Website STP;
- Lưu KT, VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



TRƯỞNG PHÒNG
LẠI THỊ ÁNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu số 03

Đơn vị: Phòng công chứng số 1 tỉnh Ninh Bình
Chương: 414

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: đồng

ST T	Chi tiêu	Dự toán năm 2021	Thực hiện Quý III/ 2021	Dự toán (tỷ lệ %)	Cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	500.000.000	335.787.000	0,67	1,61
I	Số thu phí, lệ phí	500.000.000	335.787.000	0,67	1,61
1.1	Lệ phí	-	-	-	-
1.2	Phí	500.000.000	335.787.000	0,67	1,61
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	550.000.000	201.472.200	1,90	9,63
	Chi từ nguồn thu phí được để lại	300.000.000	72.156.300	1,90	1,95
	Nguồn phí năm trước chuyển sang	250.000.000			
	Lương ngạch bậc	214.000.000			
	Thanh toán dịch vụ công cộng	10.000.000	2.576.300	0,26	0,95
	Văn phòng phẩm	12.000.000	7.240.000	0,60	-
	Vật tư văn phòng	5.000.000	-	-	-
	Công tác phí	25.200.000	-	-	-
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	30.000.000	7.040.000	0,23	6,74
	Chi tiếp khách	18.800.000	6.000.000	0,32	1,00
	Thuê nhà	30.000.000	-	-	-
	Chi khác	105.000.000	24.300.000	0,23	0,94
	Quỹ phúc lợi	100.000.000	25.000.000	0,25	
III	Số nộp ngân sách	200.000.000	134.314.800	0,67	1,29
1	Chi sự nghiệp	-	-	-	-
2	Chi quản lý hành chính	-	-	-	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.083.000.000	255.601.123	0,91	7,46
I	Nguồn kinh phí chi thường xuyên : 13	1.009.000.000	246.601.123	0,66	6,46
	Mục 6000: Tiền lương	401.000.000	132.446.101	0,33	0,90
	Lương ngạch, bậc	401.000.000	132.446.101	0,33	0,90

Mục 6100: Phụ cấp lương	256.000.000	53.562.735	0,70	1,00
Phụ cấp chức vụ	25.000.000	6.258.000	0,25	1,00
Phụ cấp làm thêm giờ	175.000.000	34.116.000	0,19	1,20
Phụ cấp trách nhiệm	52.000.000	13.188.735	0,25	1,03
Phụ cấp khác	4.000.000	-	-	-
Mục 6300: Các khoản đóng góp	150.000.000	31.985.387	0,78	3,51
Bảo hiểm xã hội	111.700.000	24.273.218	0,22	0,91
Bảo hiểm Y tế	19.100.000	4.161.123	0,22	0,91
Kinh phí Công đoàn	12.800.000	2.649.000	0,21	0,87
Bảo hiểm thất nghiệp	6.400.000	902.046	0,14	0,83
Mục 6500: T/toán d/vụ công cộng	8.000.000	836.900	0,14	0,44
Tiền điện	6.000.000	836.900	0,14	0,44
Tiền nước	2.000.000	-	-	-
Mục 6550: Vật tư văn phòng	16.000.000	8.200.000	0,82	-
Văn phòng phẩm	6.000.000	-	-	-
Mua sắm dụng cụ VP	-	-	-	-
Tiền vật tư văn phòng	10.000.000	8.200.000	0,82	-
Mục 6600: Thông tin, truyền truyền	9.600.000	-	-	-
Cước phí điện thoại	6.600.000	-	-	-
Cước phí Internet	3.000.000	-	-	-
Mục 6700: Công tác phí	50.200.000	7.500.000	0,30	0,61
Tiền vé máy bay, tàu, xe	5.000.000	-	-	-
Phụ cấp công tác phí	8.000.000	-	-	-
Tiền thuê phòng ngủ	12.000.000	-	-	-
Khoản công tác phí	25.200.000	7.500.000	0,30	0,61
Mục 6900: Sửa chữa tài sản th/xuyên	20.000.000	-	-	-
Các thiết bị CNTT	10.000.000	-	-	-
Tài sản thiết bị VP	10.000.000	-	-	-
Mục 7000: Chi phí ng/vụ chuyên môn	29.000.000	12.070.000	1,01	-
Chi mua hàng hóa vật tư	12.000.000	12.070.000	1,01	-
Chi phí hoạt động	10.000.000	-	-	-
Chi khác	7.000.000	-	-	-
Mục 7750: Chi khác	41.200.000	-	-	-
Chi tiếp khách	18.000.000	-	-	-
Chi các khoản khác	23.200.000	-	-	-
Mục 7900: Chi cho các sự kiện lớn	8.000.000	-	-	-

	Chi kỷ niệm ngày lễ lớn	8.000.000		-	-
II	Nguồn kinh phí chi không thường xuyên : 12	36.000.000	9.000.000	0,25	1,00
	Chi phí thuê mướn	36.000.000	9.000.000	0,25	1,00
	Thuê lao động trong nước	36.000.000	9.000.000	0,25	1,00
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	14.000.000	-	-	-
	Chi phí bảo trì phần mềm	14.000.000	-	-	-
	Mục 6950 Mua sắm tài sản dùng cho công tác chuyên môn	25.000.000	-	-	-
	Tài sản và thiết bị văn phòng	25.000.000		-	-

Người lập

[Handwritten signature]

Ngày 08 tháng 10 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị



TRƯỞNG PHÒNG
LẠI THỊ ÁNH DƯƠNG